

Số: 605/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt khối lượng ximăng hỗ trợ cho các xã để xây dựng đường giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

ĐẾN
Số: 3145
Ngày: 16.14.18
Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án Phát triển giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh ban hành Đề án Phát triển giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án Phát triển giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh

Căn cứ Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý thực hiện Đề án Phát triển giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 25/TTr-SGTVT ngày 06/4/2018 về việc đề nghị phê duyệt khối lượng xi măng để hỗ trợ cho các xã làm đường giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt khối lượng ximăng hỗ trợ cho các xã để xây dựng đường giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2018, cụ thể như sau:

TT	Xã được hỗ trợ	Huyện, thành phố	Chiều dài (m)	Khối lượng xi măng hỗ trợ (tấn)
	Tổng cộng		213.761,20	22.335,5
1	Xã Bình Long	Bình Sơn	2.265,00	242,4
2	Xã Bình Mỹ	Bình Sơn	19.146,00	2.293,7
3	Xã Bình Phú	Bình Sơn	3.830,00	511,6
4	Xã Tịnh Sơn	Sơn Tịnh	9.697,00	953,3
5	Xã Nghĩa Trung	Tur Nghĩa	29.280,00	3.126,8
6	Xã Nghĩa Mỹ	Tur Nghĩa	14.850,00	1.516,4
7	Xã Nghĩa Hiệp	Tur Nghĩa	31.066,00	3.067,5
8	Xã Nghĩa Thọ	Tur Nghĩa	3.300,00	343,6
9	Xã Nghĩa Thắng	Tur Nghĩa	34.637,00	4.121,9
10	Xã Đức Hiệp	Mộ Đức	11.140,00	1.063,00
11	Xã Đức Phú	Mộ Đức	7.290,00	834,8
12	Xã Phổ Thuận	Đức Phổ	29.999,20	2.861,8
13	Xã Tịnh Kỳ	TP Quảng Ngãi	5.352,00	439,0
14	Xã Nghĩa An	TP Quảng Ngãi	10.039,00	806,1
15	Xã An Hải	Lý Sơn	1.870,00	153,6

(Chi tiết khối lượng xi măng của từng xã theo phụ lục kèm theo Tờ trình số 25/TTr-SGTVT ngày 06/4/2018 của Sở Giao thông vận tải).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Giao thông vận tải tổ chức lựa chọn nhà thầu cung ứng xi măng và ký kết hợp đồng với đơn vị được chọn thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thanh toán, quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Giao UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo UBND các xã thực hiện hoàn thành toàn bộ khối lượng xi măng đã được phê duyệt tại Quyết định này; sử dụng xi măng đúng mục đích, đúng đối tượng; tổ chức tiếp nhận, bảo quản xi măng để xây dựng đường giao thông nông thôn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chánh Văn phòng điều phối Chương trình

mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: TH, NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.224.

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng